

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 574/2026/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 9 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp P, xã C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Phạm Thị T và Nguyễn Văn H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Phạm Thị T và Nguyễn Văn H thỏa thuận T1 ly hôn.
 - Về con chung: Phạm Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phạm Bảo N (Nữ), sinh ngày 28 tháng 5 năm 2024 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi chị T, anh H có yêu cầu khác.

Nguyễn Văn H chưa p hải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho Nguyễn Văn H mà không ai có quyền cản trở.

- Về nợ và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, không xem xét.

- Về án phí: Phạm Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0002787, ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, Phạm Thị T còn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 34, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tp Cần Thơ;
- THADS tp Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 14-Cần Thơ;
- UBND xã Châu Thành, tp Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm